

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ B15DLK
TÊN HỌC PHẦN: NÓI VÀ TRÌNH BÀY TIẾNG VIỆT
MÃ HỌC PHẦN : COM - 101

ĐỢT HỌC 4
TÍNH CHỈ 2
LẦN THI 1

ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					20		10	20	20			30		100			
1	142337429	Đỗ Tiến	Minh	B15DLK	10		9	8.5	9.5			9.5		9.4	Chèn pháp Bấu		
2	152327095	Phạm Thị Mỹ	Phượng	B15DLK	10		6	7.5	8			9.5		8.6	Tâm pháp Sau		
3	152417148	Bùi Thị Trâm	Anh	B15DLK	9		8	8	0			8.5		6.8	Sâu pháp Tâm		
4	152417149	Lê Thị Quỳnh	Anh	B15DLK	9		7.5	6.5	8			8.5		8.0	Tâm		
5	152417151	Lê Ngọc	Bình	B15DLK	7		0	6	0			9.5		5.5	Nằm pháp Nằm		
6	152417153	Trương Thị Ngọc	Châu	B15DLK	6		7.5	0	0			8.5		4.5	Bấu pháp Nằm		
7	152417154	Nguyễn Văn	Cường	B15DLK	9		7.5	7	7.5			9.5		8.3	Tâm pháp Ba		
8	152417155	Nguyễn Anh	Dung	B15DLK	10		7	7.5	7.5			9.5		8.6	Tâm pháp Sau		
9	152417157	Phạm Vũ Kim	Giang	B15DLK	9		7.5	7.5	7			9.5		8.3	Tâm pháp Ba		
10	152417158	Lê Khánh	Hà	B15DLK	10		7.5	8	9.5			9.5		9.1	Chèn pháp Mất		
11	152417159	Nguyễn Thị	Hà	B15DLK	8		7.5	8	7.5			8.5		8.0	Tâm		
12	152417160	Nguyễn Thị Xuân	Hạnh	B15DLK	0		0	0	0			0		0.0	Khăng		
13	152417162	Lê Ngọc Mỹ	Hiền	B15DLK	9		7.5	7	7.5			9.5		8.3	Tâm pháp Ba		
14	152417163	Ngô Thị Diệu	Hiền	B15DLK	10		8.5	8	6.5			9.5		8.6	Tâm pháp Sau		
15	152417164	Phan Thị	Hiền	B15DLK	10		7.5	7.5	8			8.5		8.4	Tâm pháp Bấu		
16	152417165	Võ Thị Bích	Hiền	B15DLK	10		7.5	7.5	7			9.5		8.5	Tâm pháp Nằm		
17	152417166	Phạm Thị	Hòa	B15DLK	10		7	7.5	7.5			9.5		8.6	Tâm pháp Sau		
18	152417167	Nguyễn Thái	Học	B15DLK	9		9	8	8.5			9		8.7	Tâm pháp Baý		
19	152417171	Lê Thanh	Huy	B15DLK	9		8	8	7.5			8.5		8.3	Tâm pháp Ba		
20	152417173	Lê Thị Xuân	Lan	B15DLK	10		8	7.5	7.5			9.5		8.7	Tâm pháp Baý		
21	152417174	Nguyễn Văn	Lễ	B15DLK	10		9	8.5	8.5			9		9.0	Chèn		
22	152417175	Bùi Hoàng Ngọc	Linh	B15DLK	10		7.5	9	7.5			9.5		8.9	Tâm pháp Chèn		
23	152417178	Nguyễn	Minh	B15DLK	10		9	8.5	8.5			9.5		9.2	Chèn pháp Hai		
24	152417179	Hà	My	B15DLK	9		8	7.5	8.5			9.5		8.7	Tâm pháp Baý		
25	152417180	Phạm Minh	Ngọc	B15DLK	0		0	0	0			0		0.0	Khăng	HP	
26	152417181	Phạm Thị	Ngọc	B15DLK	7		7	7.5	7.5			8.5		7.7	Baý pháp Baý		
27	152417183	Nguyễn Quang	Ninh	B15DLK	9		7.5	7.5	7.5			8.5		8.1	Tâm pháp Mất		
28	152417184	Phạm Thị Kim	Oanh	B15DLK	7		7.5	7.5	7.5			0		5.2	Nằm pháp Hai		
29	152417185	Huỳnh Nguyễn Hạnh	Phi	B15DLK	10		7.5	7.5	7.5			9.5		8.6	Tâm pháp Sau		
30	152417186	Võ Hoàng	Phú	B15DLK	6		0	7.5	7			9.5		7.0	Baý		
31	152417187	Lê Thị Lan	Phương	B15DLK	0		0	0	0			0		0.0	Khăng	HP	
32	152417189	Lê Việt	Quân	B15DLK	10		8.5	8	7			9		8.6	Tâm pháp Sau		
33	152417190	Nguyễn Giao Thanh	Tâm	B15DLK	10		7.5	8	8			8.5		8.5	Tâm pháp Nằm		
34	152417191	Hà Phương	Thanh	B15DLK	10		8	8	7.5			9		8.6	Tâm pháp Sau		
35	152417192	Nguyễn Phương	Thanh	B15DLK	10		7.5	7.5	8.5			9		8.7	Tâm pháp Baý		
36	152417193	Hà Phương	Thảo	B15DLK	10		8	8	7.5			9		8.6	Tâm pháp Sau		
37	152417194	Lê Thị Thanh	Thảo	B15DLK	10		9	8	8			8.5		8.7	Tâm pháp Baý		
38	152417195	Vũ Thị	Thảo	B15DLK	10		7.5	8.5	7			9		8.6	Tâm pháp Sau		
39	152417198	Lê Anh	Thư	B15DLK	7		0	7	6.5			8.5		6.7	Sâu pháp Baý		
40	152417199	Lương Hà	Thư	B15DLK	9		8.5	7.5	7.5			9.5		8.5	Tâm pháp Nằm		

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN PHÒNG ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ B15DLK										ĐỢT HỌC		4	
				TÊN HỌC PHẦN: NÓI VÀ TRÌNH BÀY TIẾNG VIỆT										TÍN CHỈ		2	
				MÃ HỌC PHẦN : COM - 101										LẦN THI		1	
ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					20		10	20	20			30		100			
41	152417201	Nguyễn Cao	Tín	B15DLK	7		6.5	7.5	7.5			9.5		7.9	Baý pháp Chên		
42	152417203	Nguyễn Thị Kiều	Trang	B15DLK	0		0	0	0			0		0.0	Khăng	HP	
43	152417204	Đỗ Phú Nhật	Trường	B15DLK	9		7.5	7.5	6.5			9.5		8.2	Taĩm pháỷ Hai		
44	152417206	Nguyễn Thị Tường	Vi	B15DLK	9		7	7	7			9.5		8.2	Taĩm pháỷ Hai		
45	152417207	Nguyễn Thị Vi	Vi	B15DLK	0		0	0	0			0		0.0	Khăng	HP	
46	152417208	Huỳnh Tấn	Vũ	B15DLK	10		8	7.5	6			9.5		8.4	Taĩm pháỷ Bảứ		
47	152417209	Tán Văn	Vương	B15DLK	7		0	7.5	7			9.5		7.2	Baỷ pháỷ Hai		
48	152527352	Ngô Thị Thanh	Minh	B15DLK	8		8.5	8	0			9.5		6.9	Saũ pháỷ Chên		
49	152527355	Trương Thị Trúc	My	B15DLK	7		0	6.5	6			8.5		6.5	Saũ pháỷ Nàm		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU				
STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	44	90%	
2	Số sinh viên nợ	5	10%	
TỔNG CỘNG :		49	100%	

LẬP BẢNG	KIỂM TRA (ký và ghi rõ họ tên)	TTĐT TỪ XA & T.XUYỀN (ký và ghi rõ họ tên)	Đà Nẵng, ngày tháng năm 2010			
			PHÒNG ĐÀO TẠO (ký và ghi rõ họ tên)			
Nguyễn Kim Đức	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	TS. Hồ Văn Nhân	ThS. Nguyễn Hữu Phú			